**Tuần 11 Ngày soạn: 8/11/2022**

**Tiết 11 Ngày dạy:**

**CHỦ ĐỀ 3: XÂY DỰNG TÌNH BẠN, TÌNH THẦY TRÒ (T2)**

**IV. TIẾN TRÌNH TIẾT HỌC**

1. **Ổn định tổ chức lớp: 6A: 6B:**
2. **Các hoạt động dạy và học**

**Hoạt động 1: Phát triển kĩ năng tạo thiện cảm trong giao tiếp**

**a. Mục tiêu:** giúp HS rèn kĩ năng thiện cảm với người giao tiếp qua việc sử dụng lời nói, cử chỉ, ánh mắt, khơi gợi ý tưởng cho nội dung giao tiếp phát triển. Qua đó, giúp HS hình thành kĩ năng lắng nghe, kĩ năng phản hồi và kĩ năng phát triến câu chuyện trong giao tiếp.

**b. Nội dung:**

- Lưu ý về kĩ năng lắng nghe, phản hồi và đặt câu hỏi gợi mở

- Thực hành kĩ năng lắng nghe, phản hồi và đặt câu hỏi gợi mở

- Thảo luận về kĩ năng nghe

**c. Sản phẩm:** Kết quả của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV nhấn mạnh về tầm quan trọng của việc tạo thiện cảm trong quá trình giao tiếp với thầy cô và bạn bè. Bên cạnh sự chân thành, cần một số kĩ năng thể hiện tình cảm với người đối diện khi giao tiếp.  - GV gọi lần lượt 3 HS đọc các mục 1, 2, 3 trong nhiệm vụ 5, trang 27, 28 SGK.  - GV trao đổi với HS về từng lượt sắm vai với 2 câu hỏi:  +Người nói chuyện cảm thấy thế nào khi người nghe như vậy?  +Người quan sát khi hai bạn nói chuyện với nhau như vậy có suy nghĩ gì?  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS tiếp nhận, thảo luận  - GV quan sát HS thảo luận, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV gọi một số HS ở các nhóm phát biểu.  - GV và HS khác có thể đặt câu hỏi cho HS trình bày  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, kết luận. | **Phát triển kĩ năng tạo thiện cảm trong giao tiếp**  - Việc người nghe lắng nghe tốt đã tạo sự thiện cảm trong giao tiếp, người nói có ấn tượng tốt về người nghe này. Điều đó góp phần tạo quan hệ tốt đẹp. |

**Hoạt động 2: Xác định một số vấn đề thưòng xảy ra trong mối quan hệ của em ở trường**

**a. Mục tiêu:** giúp HS nhận ra các vấn đề tiêu cực HS đang phải đối mặt ở độ tuổi học đường, HS được chia sẻ đế giải toả những khúc mắc và biết xử lí một số tình huống điển hình trong môi trường lớp học

**b. Nội dung:**

- Xác định vấn đề học sinh lớp 6 thường gặp phải

- Quan sát tranh và dự đoán

**c. Sản phẩm:** Kết quả của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS đọc SGK, chọn ra những vấn đề bản thân HS gặp phải.  - GV hỏi vấn đáp, HS giơ tay, ví dụ:  +Bạn nào tự thấy mình hay đùa dai thì giơ tay?  +Bạn nào thấy mình hay thất hứa với bạn?  +Bạn nào để nổi cáu với mọi người?  - GV đặt câu hỏi: ***Em còn gặp vấn để nào ngoài những vấn đề nêu trong sách? Hãy kế ít nhất 3 vấn đề?***  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS tiếp nhận, thảo luận  - GV quan sát HS thảo luận, hồ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - Hs kể một số vấn đề thường gặp. HS khác bổ sung.  - GV và HS của các nhóm khác có thê đặt câu hỏi cho nhóm trình bày  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, kết luận. | **1. Xác định một số vấn đề thường xảy ra trong mối quan hệ của em ở trưòng**  - Đùa dai  - Bị bắt nạt  - Ngại giao tiếp  - Thất hứa với bạn  - Dề nối cáu với bạn  - Hay giận dồi với bạn  - Bất đồng ý kiến,... |

**Hoạt động 3: Giải quyết nhũng tình huống nảy sinh trong truòng học**

**a. Mục tiêu:** giúp HS được chia sẻ đế giải toả những khúc mắc và biết xử lí một số tình huống điển hình trong môi trường lớp học

**b. Nội dung:**

- Quan sát tranh và dự đoán

**c. Sản phẩm:** Kết quả của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV mời một số HS nhắc lại ngắn gọn 4 bước giải quyết vấn đề.  - GV yêu cầu HS thảo luận giải quyết 2 tình huống ở nhiệm vụ 7. Giao nhiệm vụ như sau:  +Nhóm 1, 2 giải quyết tình huống 1 (cách thể hiện là thuyết trình, có thể sử dụng sơ đồ, hình vẽ,...) Bạn N là người rất vui tính, bạn N thường trêu một bạn nào đó để làm trò cười cho các bạn và em thường cười theo. Một lần, N trêu em và cả lớp cười 0 lên. Em không thích mình bị trêu trọc như vậy. Em nên làm gì trong tình huống này?  +Nhóm 3, 4 giải quyết tình huống 2 (Cách the hiện là thuyết trình, có thể sử dụng sơ đồ, hình vẽ,...) Lớp em có một bạn nam thường xuyên ngồi một mình trong giờ ra chơi. Theo em, bạn nam này có cần sự quan tâm, chia sẻ của thầy cô, bạn bè và người thân không? Em sẽ giúp bạn ấy hòa nhập với tập thể lớp như thế nào?  - GV chia lớp thành nhóm 4 HS, yêu cầu HS quan sát tranh ở ý 2, nhiệm vụ 7, trang 29 SGK và dự đoán những vấn đề có thể xảy ra, đề xuất cách giải quyết những vấn để đó.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS tiếp nhận, thảo luận.  - GV quan sát các nhóm và mời đại diện chia sẻ cách nhóm mình xử lí tình huống.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - Đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận của nhóm mình.  - GV và HS của các nhóm khác có thể đặt câu hỏi cho nhóm trình bày  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét và tổng kết về các dự đoán có thể xảy ra và cách giải quyết theo 4 phương pháp giải quyết vấn đề: Chủ động | **- Tình huống 1:**  + Bước 1: Xác định vấn đề cần giải quyết: Em bị bạn N trêu trọc và làm trò cười cho các bạn khác  + Bước 2: Nguyên nhân và hệ quà của vấn đề: Bạn N thường trêu trong một bạn nào đó và làm cho mọi người cười. Dẫn đến, em và các bạn trong lớp đều bị trêu trọc  + Bước 3: Lựa chọn và thực hiện phương pháp giải quyết vấn đề: Nói rõ với bạn N rằng mình không thích điều đó. Không hùa với N đế trêu các bạn khác. Nói với các bạn trong lớp không nên cười khi N trêu chọc ai đó  + Bước 4: Đánh giá hiệu quả của biện pháp: em và các bạn không còn cười khi bạn N trêu trọc người khác. Bạn N bỏ thú vui trêu đùa người khác.  **- Tình huống 2:**  + Bước 1: Xác định vấn đề cần giải quyết: bạn A chưa hòa nhập được với các bạn trong lớp.  + Bước 2: Nguyên nhân và hệ quà của vấn đề: có thể bạn ngại giao tiếp hoặc bạn đang có chuyện buồn. Neu kéo dài bạn sẽ không biết chia sẻ cùng ai, không tìm được sự đồng cảm hay niềm vui với bạn bè.  + Bước 3: Lựa chọn và thực hiện bạn nữ bắt chuyện với bạn, nói về cuốn truyện đang được yêu thích, bộ phim hay hoặc những điều thú vị khác; chú ý đồ dùng của bạn và khen khi thấy đẹp; dần dần hỏi thăm về gia đình và tâm sự với bạn nhiều hơn. Nhờ cô giáo giao việc đế bạn tiếp xúc nhiều hơn với các bạn trong lớp; cùng các bạn trong lớp hỏi bài hoặc nhờ bạn hướng dần một hoạt động nào đó để bạn A. Tham gia giao tiếp nhiều hơn với các bạn.  + Bước 4: Đánh giá hiệu quả của biện pháp: em đã nói chuyện với bạn A, bạn A đã chơi cùng các bạn. |

**Hoạt động 4: Ứng xử đúng mực với thầy cô**

**a. Mục tiêu:** giúp HS ứng xử (bằng lời nói, hành động, thái độ) đúng mực với thầy cô trong những tình huống điển hình.

**b. Nội dung:**

- Chia sẻ kỉ niệm về cách ứng xử với thầy cô

- Thực hành cách ứng xử với thầy cô.

- Xử lí tình huống xảy ra trong thực tế.

**c. Sản phẩm:** Kết quả của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV mời một vài HS chia sẻ trước lớp về những hành vị, lời nói mà mình ứng xử chưa đúng mực với thầy cô và bài học mà mình tự rút ra cho bản thân.  - GV yêu cầu HS đọc ý 1 nhiệm vụ 8, SGK/30, sau đó cho HS suy nghĩ, lựa chọn phương án xử lí được nêu trong sách và lí do lựa chọn.  - GV hỏi HS về lựa chọn cách ứng xử.  ***Trong giờ học, khi thầy cô gọi em trả lời câu hỏi liên quan đến bài học mà em không biết trả lười em, em lựa chọn các ứng xử nào dưới đây? Vì sao?***  ***+ Bạn nào lựa chọn cách ứng xử sô 1 : Đứng im, cúi mặt và không nói gì?***  ***+ Bạn nào lựa chọn cách so 2: cố gang nói điều mình biết nhưng không liên qua đến câu hỏi?***  ***+ Bạn nào lựa chọn cách so 3: nói lời xin lỗi thầy cô vì chưa học bài hoặc chưa chủ ỷ nghe giảng?***  ***+ Bạn nào lựa chọn cách so 4: nói với thầy cô mình chưa hiểu rõ câu hỏi và nhờ thầy cô giải thích lại?***  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS tiếp nhận, thảo luận  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - Hs chia sẻ.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, kết luận. | **1. Ứng xử đúng mực với thầy cô**  - GV hỏi lí do HS lựa chọn khi HS giơ phương án:  + Hành vi ứng xử số 1: Đây là cách ứng xử không nên vì sẽ làm mất thời gian của tiết học do sự im lặng của em, gây sự chú ý không tốt của mọi người và làm không khí lớp học trở nên căng thẳng.  + Hành vi số 2: đây là cách ứng xử không nên vì làm mất thời gian của thầy cô và các bạn.  + Hành vi số 3: đây là cách ứng xử hợp lí vì không làm mất thời gian của tiết học, lại giúp thầy cô biết em đang cần bổ sung phần kiến thức nào.  + Hành vi số 4: đây là cách ứng xử không nên vì nếu thật sự không biết câu trả lời em sẽ làm mất thời gian và công sức của thầy cô.  - HS trả lời:  + Tình huống 1: Nhận lỗi và hứa sẽ soạn sách vở kĩ trước khi đi học.  + Tinh huống 2: Chờ thầy cô nói xong, đứng lên xin phép được trình bày rõ để thầy cô hiểu. |

Tài liệu được chia sẻ bởi Website VnTeach.Com

https://www.vnteach.com

Một sản phẩm của cộng đồng facebook Thư Viện VnTeach.Com

https://www.facebook.com/groups/vnteach/

https://www.facebook.com/groups/thuvienvnteach/